TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HS-ST
Ngày 28-8-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Minh Biên.

2. Ông Phùng Ngọc Tuấn.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trần Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhật Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2023 đối với:

Bị cáo: Sầm Xuân Q, sinh ngày 03/9/2000 tại huyện V, tỉnh H. Nơi cư trú: Thôn Tân Lập, xã Ngọc Linh, huyện V, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Sầm Văn T, sinh năm 1977; Con bà Hoàng Thị Th, sinh năm 1980; Vợ: Hoàng Thùy L, sinh năm 2003; Con: Có 01 con, sinh năm 2022. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 21/4/2020 bị Công an xã Ngọc L xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Báo thông tin giả đến cơ quan chức năng có thẩm quyền và không có giấy phép lái xe theo quy định bằng hình thức phạt tiền 2.000.000đ *(Hai triệu đồng)*. Đã chấp hành xong.

Bị cáo Sầm Xuân Q đang tại ngoại theo Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số: 42/2023/HSST-QĐ ngày 01 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H. Có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988; Địa chỉ: Tổ 6, thị trấn Vị Xuyên, huyện V, tỉnh H. Vắng mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Minh Ng, sinh năm 2000; Địa chỉ: Thôn Mè Thượng, xã Phương Thiện, thành phố H, tỉnh H. Vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Vi Quang S, sinh năm 1986. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sằm Xuân Q, sinh năm 2000; Hộ khẩu thường trú: thôn Tân Lập, xã Ngọc Linh, huyện V, tỉnh H là nhân viên làm thuê cho cửa hàng của Nguyễn Văn T, sinh năm 1988 tại tổ 6, thị trấn Vị Xuyên, huyện V, tỉnh H. Công việc của Sằm Xuân Q là hàng ngày sử dụng xe mô tô của Tuấn để đi giao thực phẩm cho khách trên địa bàn huyện V, tỉnh H. Sáng ngày 20/4/2023, Sằm Xuân Q từ nhà đi nhờ xe của người đi đường (không quen biết) đến cửa hàng của Nguyễn Văn T và lấy 01(một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX màu đỏ - đen, biển kiểm soát 23H1-197.60 của Nguyễn Văn T để đi giao hàng. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi giao hàng xong, Q gọi điện thoại cho T hỏi mượn chiếc xe mô tô BKS 23H1-197.60 để đi về nhà tại thôn Tân Lập, xã Ngọc Linh, huyện V và hẹn T đến sáng 21/4/2023 khi đi làm thì sẽ mang xe mô tô đến trả, T đồng ý. Sáng ngày 21/4/2023, do không có tiền tiêu sài nên Q nảy sinh ý định mang chiếc xe mô tô của T đi bán nên tắt điện thoại để T không liên lạc được với Q. Đến khoảng 16 giờ 00 ngày 21/4/2023, Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 23H1-197.60 đến hiệu cầm đồ "Sự Tí" tại tổ 9, phường Minh Khai, thành phố H, tỉnh H của Vi Quang S, sinh năm 1986; Trú tại: Tổ 13, phường Minh Khai, thành phố H, tỉnh H nhằm mục đích cầm cố xe mô tô. Tuy nhiên khi kiểm tra giấy tờ xe không chính tên chính chủ nên S không đồng ý nhận cầm cố xe. Lúc này, tại hiệu cầm đồ còn có Nguyễn Minh Ng, sinh năm 2000; Trú tại: thôn Mè Thượng, xã Phương Thiện, thành phố H, tỉnh H là bạn của S đang ngồi chơi. Q nói với S và Ng là muốn bán xe, chiếc xe mô tô này là xe của Q nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Ng nghe thấy Q nói vậy tin tưởng là xe của Q nên đồng ý mua xe mô tô biển kiểm soát 23H1-197.60 với giá 10.000.000 (mười triệu đồng). Sau đó, Q và Ng làm giấy tờ mua bán xe, Q đưa cho Ng 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 008400 mang tên Nguyễn Văn T do Công an huyện V, tỉnh H cấp ngày 04/5/2020 và 01 (một) căn cước công dân mang tên Sằm Xuân Q do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 08/12/2022 để Ng làm thủ tục sang tên đổi chủ. Sau khi bán xe, Q bắt xe khách vào tỉnh Đồng N làm thuê và tắt liên lạc với T, số tiền 10.000.000 (mười triệu đồng) đã tiêu sài hết. Đến ngày 29/4/2023 Q nhắn tin cho Nguyễn Văn T biết việc đã bán xe mô tô cho Nguyễn Minh Ng tại hiệu cầm đồ "Sự Tí", hiện Q không có khả năng trả lại xe mô tô cho T. Sau khi biết Q bán xe mô tô của mình, Nguyễn Văn T đã làm đơn trình báo đến Cơ quan điều tra.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 10/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V (BL 33-34), kết luận: 01 *(một)* xe mô tô biển kiểm soát: 23H1-197.60 nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX, màu sơn Đỏ - Đen, số máy

JA52E0099238, số khung: 3843LY009971, xe đã qua sử dụng (đăng ký lần đầu ngày 04/5/2020 trị giá 15.000.000 đ (Mười lăm triệu đồng chẵn*)*.

Tại cáo trạng số: 32/CT-VKS -VX ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H. Quyết định truy tố đối với bị cáo Sầm Xuân Q về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa ngày hôm nay:

Bị cáo Sầm Xuân Q khai nhận vào ngày 21/4/2023, do cần tiền tiêu xài cá nhân, Sầm Xuân Q đã lợi dụng sự quen biết, tin tưởng của bị hại là anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988; trú tại tổ 6, thị trấn Vị Xuyên, huyện V, tỉnh H (là người bị cáo đang làm thuê ở đó với công việc đi giao hàng cho anh T), bi cáo đã thực hiện hành vi mượn tài sản là 01 *(một)* xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX màu sơn: Đỏ - đen, biển kiểm soát: 23H1-197.60 xe cũ đã qua sử dụng có giá 15.000.000đ *(mười lăm triệu đồng)* của anh T, sau đó mang đi bán để lấy tiền chi tiêu cá nhân. Bị cáo Q nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Bị hại Nguyễn Văn T vắng mặt tại phiên tòa, có ý kiến đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo Q bồi thường gì. Do vậy không xem xét giải quyết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Minh Ng vắng mặt tại phiên tòa, có ý kiến trong quá trình điều tra bị cáo Sầm Xuân Q đã tự nguyện bồi thường cho anh số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng), nay anh không có đề nghị bị cáo bồi thường gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố tại phiên tòa có quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Sầm Xuân Q. Đưa ra chứng cứ đánh giá mức độ hành vi phạm tội và thái độ thành khẩn khai báo của bị cáo; Lời khai của bị hại; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; lời khai người làm chứng có trong hồ sơ cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V đề nghị với HĐXX:

Về tội danh: Tuyên bị cáo Sầm Xuân Q về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Sầm Xuân Q từ 07 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 20 tháng tù. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo về nới cư trú, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Sầm Xuân Q.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn T đã được nhận lại tài sản bị Q chiếm đoạt và không yêu cầu Q phải bồi thường gì thêm. Do vậy, không đề nghị xem xét giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 BLTTHS Đề nghị HĐXX trả lại cho bị cáo Sầm Xuân Q 01 (một) căn cước công dân số 002200005209, mang tên Sầm Xuân Q, sinh ngày 03/9/2000, nơi cư trú: Thôn Tân Lập, xã Ngọc Linh,

huyện V, tỉnh H, cấp ngày 08/12/2022, nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội - Bộ Công an.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Minh Ng đã nhận được số tiền 10.000.000 đồng do bị cáo Q tự nguyện bồi thường và không yêu cầu Q phải bồi thường gì thêm. Do vậy, đề nghị không xem xét giải quyết.

Về án phí và quyền kháng cáo: Đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

Phần tranh tụng tại phiên tòa: Bị cáo Sầm Xuân Q nhất trí với cáo trạng đã truy tố bị cáo và nhất trí bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và không có tranh luận gì.

Lời sau cùng của bị cáo: Bị cáo Q nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật. Hiện tại bị cáo đang nuôi con nhỏ, bị cáo xin HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm được về với gia đình, chăm sóc con con cái.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án HĐXX nhận thấy Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện hành vi, quyết định tố tụng về khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra quyết định truy tố; thu thập chứng cứ tài liệu, vật chứng đã khách quan, phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại Nguyễn Văn T; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Minh Ng, cả hai người có đơn xin xét vắng mặt. Vắng mặt người làm chứng. Xét thấy trong quá trình điều tra, lời khai của họ không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và không ảnh hưởng đến việc xét xử. Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt những người này. Căn cứ vào Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Về căn cứ định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo Q đã khai nhận: Vào ngày 21/4/2023, bị cáo Q đã lợi dụng quan hệ quen biết với Nguyễn Văn T, trú tại tổ 6, thị trấn Vị Xuyên, huyện V, tỉnh H để tin tưởng cho mượn tài sản sau đó mang đi bán, cầm cố lấy tiền tiêu sài cá nhân là: 01 *(một)* xe mô tô biển kiểm soát: 23H1-197.60 nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX, màu sơn Đỏ - Đen, số máy JA52E0099238, số khung: 3843LY009971, xe đã qua sử dụng (đăng ký lần đầu ngày 04/5/2020 trị giá 15.000.000 (Mười lăm triệu đồng

chẵn) của Nguyễn Văn T. Lời khai của bị cáo Sầm Xuân Q phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. HĐXX xét thấy đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Sầm Xuân Q phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 như Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

[5] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà và quá trình điều tra, bị cáo Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo Q đã tự nguyện bồi thường và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt khi lượng hình theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Tính chất và mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo Sầm Xuân Q là người có đủ năng lực hành vi chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh, trật tự, mất lòng tin trong nhân dân. Bị cáo ý thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền để tiêu sài cá nhân mà bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, HĐXX xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nhất thời phạm tội, sau khi phạm tội đã tự nguyện khắc phục hậu quả, tài sản của bị hại đã được hoàn trả. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bên cạnh đó bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì vậy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương theo quy định tại Điều 65 BLHS cũng có đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Bị cáo Q không có thu nhập ổn định. Do vậy, không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

[8.1] Bị hại T đã được nhận lại tài sản bị cáo Q chiếm đoạt và không yêu cầu Q phải bồi thường gì thêm. Do vậy, HĐXX không xem xét giải quyết.

[8.2] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Minh Ng đã nhận được số tiền 10.000.000 đồng do bị cáo Q tự nguyện bồi thường và không yêu cầu Q phải bồi thường gì thêm. Do vậy, không xem xét giải quyết.

[9] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

[9.1] 01 *(một)* xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX màu sơn: Đỏ-đen, biển kiểm soát: 23H1-197.60 xe cũ đã qua sử dụng, số máy JA52E0099238, số khung 3843LY009971; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 008400 mang tên Nguyễn Văn T, sinh năm 1988, địa chỉ tổ 6, thị trấn Vị

Xuyên, huyện V do Công an huyện V, tỉnh H cấp ngày 04/5/2020. Xe mô tô và giấy tờ xe là tài sản hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn T. Xét thấy không cần thiết phải tạm giữ thêm, CQĐT đã trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu nhận lại tài sản không có yêu cầu bổ sung nên HĐXX không xem xét.

[9.2] Đối với 01 (một) căn cước công dân số 002200005209, mang tên Sầm Xuân Q, sinh ngày 03/9/2000, nơi cư trú: Thôn Tân Lập, xã Ngọc Linh, huyện V, tỉnh H, cấp ngày 08/12/2022, nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội. Xét đây là căn cước công dân không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 "quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án".

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[12] Đối với Nguyễn Minh Ng khi mua tài sản là chiếc xe mô tô không biết đó là tài sản do Q phạm tội mà có, không có sự tham gia giúp sức tiêu thụ tài sản phạm pháp, do vậy cơ quan CSĐT không xem xét xử lý đối với Ng, do vậy không xem xét xử lý.

[13] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V phù hợp với quy định của pháp luật và đồng thuận với HĐXX được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của luật hình sự năm 2015; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 "quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án". Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Sầm Xuân Q phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Sầm Xuân Q 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/8/2023). Hủy bỏ Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Sầm Xuân Q.

Giao bị cáo Sầm Xuân Q về Ủy ban nhân dân xã Ngọc Linh, huyện V, tỉnh H nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng

án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Vật chứng vụ án: Trả lại cho bị cáo Sằm Xuân Q 01 (một) căn cước công dân số 002200005209, mang tên Sằm Xuân Q, sinh ngày 03/9/2000, nơi cư trú: Thôn Tân Lập, xã Ngọc Linh, huyện V, tỉnh H, cấp ngày 08/12/2022, nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội

Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện V và Chi cục thi hành án dân sự huyện V ngày 31/7/2023

4. Án phí: Bị cáo Sằm Xuân Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/8/2023). Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL,NV liên quan đến vụ án;
- VKSND huyện V;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện V;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Sở tư pháp H;
- Chi cục THA dân sự huyện V;
- Lưu hs, hstha, vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Xuân